|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TUYÊN QUANG**SỞ Y TẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-SYT | *Tuyên Quang, ngày tháng 02 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Thực trạng ngành Dược tỉnh Tuyên Quang đến năm 2024**

**I. Thực trạng ngành dược tỉnh Tuyên Quang**

**1. Tình hình sản xuất và nuôi trồng, chế biến và sản xuất thuốc từ dược liệu**

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang chưa có một cơ sở nào sản xuất thuốc hóa dược hoặc tổ chức sản xuất thuốc đông y, thuốc từ dược liệu.

- Việc Nuôi trồng, chế biến và sản xuất thuốc từ dược liệu:

+ Đã có một số đề tài được cấp nguồn vốn để thực hiện: Nghiên cứu khả năng sinh trưởng, phát triển và nhân giống một số cây dược liệu tại Tuyên Quang, Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu và tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát Sâm (Millettia specciosa Champ) trồng tại tỉnh Tuyên Quang.

+ Tỉnh đã phê duyệt một số chủ trương đầu tư dự án về phát triển trồng dược liệu dưới tán rừng nhưng hiệu quả triển khai chưa cao.

**+** Triển khai nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 Theo quyết định số 1719/QĐ-TTg. Tỉnh Tuyên Quang đã giao UBND huyện Na Hang làm đơn vị quản lý dự án, Sở Y tế hướng dẫn thực hiện, năm 2023 tỉnh đã ban hành Nghị quyết về mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục dự án dược liệu quý, UBND huyện sẽ căn cứ để mời đơn vị chủ trì liên kết thực hiện dự án. Trong dự án có hạng mục về xây dựng cơ sở chế biến dược liệu tại tỉnh.

**2. Cơ sở bán buôn, cơ sở bán lẻ thuốc**

- Tính đến tháng 12/2023 số cơ sở bán buôn thuốc trên địa bàn tỉnh gồm 08 cơ sở (tất cả cơ sở đề đạt tiêu chuẩn GDP the quy định).

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức danh** | **Địa chỉ** | **Ghi chú** |
|  | Công ty Cổ phần dược Tuyên Quang | Số nhà 225, đường Quang Trung, tổ 17, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang |  |
|  | Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tuyên | Số nhà 75, đường Hà Tuyên, tổ 15, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang |  |
|  | Công ty TNHH thương mại và dịch vụ y tế An Sinh | Phố Hoa Lư, tổ 01, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang |  |
|  | Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Hoàng Tuấn | Số nhà 380, đường 17/8, tổ 3, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang |  |
|  | Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dược phẩm Lâm Hạnh | Số nhà 44, đường Lương Sơn Tuyết, tổ 3, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang |  |
|  | Công ty TNHH dược phẩm ATK | Lô số SL – 41, Khu dân cư An Phú, tổ 13, Phường An Tường, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang. |  |
|  | Công ty TNHH thương mại dược phẩm Dũng Bích | Số 12, đường Quang Trung, tổ 7, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang |  |
|  | Công ty TNHH Dược - Trang thiết bị y tế Bình Minh | Số nhà 50, tổ Vĩnh Giang, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang |  |

- Tính đến tháng 12/2023 số cơ sở bán buôn lẻ trên địa bàn tỉnh gồm 605 cơ sở. Cụ thể phân bố như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Địa bàn** | **Nhà thuốc** | **Quầy thuốc** | **Cơ sở bán lẻ dược liệu** | **Tổng số** |
|  | Thành phố Tuyên Quang | 106 | 30 | 01 | 137 |
|  | Huyện Yên Sơn | 1 | 92 | 0 | 93 |
|  | Huyện Hàm Yên | 10 | 75 | 0 | 85 |
|  | Huyện Sơn Dương | 10 | 152 | 0 | 162 |
|  | Huyện Na Hang | 2 | 20 | 0 | 22 |
|  | Huyện Lâm Bình | 0 | 30 | 0 | 30 |
|  | Huyện Chiêm Hóa | 6 | 70 | 0 | 76 |
| **Tổng số** | **135** | **469** | **01** | **605** |

**3. Hoạt động kiểm nghiệm**

- Hoạt động kiểm nghiệm thuốc do Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh đảm nhiệm. Hằng năm, Trung tâm kiểm nghiệm xây dựng kế hoạch lấy mẫu thuốc kiểm tra chất lượng thuốc.

- Hiện nay, Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh cơ sở vật chất riêng, được nhà nước đầu tư một số trang thiết bị để phục vụ kiểm nghiệm thuốc, Trung tâm hiện đang áp dụng thực hiện các hướng dẫn của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO/IEC17025:2005.

**4. Hoạt động dược lâm sàng**

- Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang (bệnh viện hạng I) đã thành lập bộ phận dược lâm sàng, có dược sĩ chuyên trách về dược lâm sang (đã được cấp chứng chỉ hành nghề về dược lâm sàng) và đã thực hiện hoạt động dược lâm sàng tại bệnh viện theo quy định.

- Các cơ sở khám chữa bệnh (bệnh viện hạng II) đã bắt đầu triển khai dược lâm sàng, bố trí cán bộ làm công tác dược lâm sàng và thông tin thuốc. Các khoa dược bệnh viện đã được trang bị máy vi tính phục vụ cho công tác quản lý, theo dõi cấp phát, sử dụng thuốc.

**5. Cung ứng thuốc**

- Hoạt động cung ứng thuốc khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế chủ yếu thực hiện qua hình thức đấu thầu thuốc tập trung tại Sở Y tế. Một số ít thuốc do Trung tâm mua sắm thuốc tập trung cấp Quốc gia thực hiện hoặc cơ sở y tế tự thực hện. Kết quả đấu thầu thuốc tập trung cơ bản đã đảm bảo cung ứng thuốc cho các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đề án “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”: Tỷ lệ sử dụng thuốc thuốc sản xuất trong nước/tổng số tiền sử dụng thuốc tại các cơ sở y tế công lập khoảng 67,1%.

- Việc cung ứng thuốc ở ngoài các sở y tế được thực hiện thông qua các cơ sở bán buôn thuốc (công ty kinh doanh dược) và các cơ sở bán bán lẻ thuốc (nhà thuốc, quầy thuốc).

**6. Nhân lực dược**

- Tổng số cán bộ dược trực thuộc đơn vị công lập: Dược sỹ có trình độ từ đại học trở lên: 84; Dược sỹ Cao đẳng và Trung cấp: 43; Dược tá: 01;

- Trong 129 Trạm Y tế xã, chỉ có 11 xã đã có cán bộ dược, các xã còn lại việc phụ trách tủ thuốc tại Trạm Y tế xã được giao cho y sỹ kiêm nhiệm, nên công tác quản lý và sử dụng thuốc còn nhiều bất cập.

- Tại các Phòng Y tế huyện, thành phố: Có 01 dược sĩ đại học tại mỗi phòng y tế: thành phố Tuyên Quang, huyện Yên Sơn, huyện Hàm Yên và huyện Na Hang. Phòng Y tế các huyện: Sơn Dương, Lâm Bình, Chiêm Hóa chưa có dược sĩ;

- Số lượng dược sĩ tại các bệnh viện tư nhân và doanh nghiệp dược: Dược sỹ có trình độ từ đại học trở lên: 159; dược sĩ cao đẳng và dược sĩ trung cấp là: 548.

- Tỷ lệ dược sĩ đại học/10.000 dân là 3,2.

**7. Về thực hiện kho đạt tiêu chuẩn GSP**

- Đối với cơ sở bán buôn: 08/08 cơ sở bán buôn đã đạt tiểu chuẩn GSP.

- Đối với các cơ sở y tế công lập: Đến thời điểm 2024, các bệnh viện trong ngành đã triển khai áp dụng tiêu chuẩn GSP đối với kho thuốc bệnh viện.

- Đối với các cơ sở tiêm chủng dịch vụ vắc xin: đã triển khai áp dụng tiêu chuẩn GSP 100%.

**II. Đánh giá ưu điểm, nhược điểm**

**1. Ưu điểm**

 **1.1. Tình hình sản xuất và nuôi trồng, chế biến và sản xuất thuốc từ dược liệu**

 - Tỉnh Tuyên Quang đã có chủ trương khuyến khích các doanh nghiệp được đầu tư vào Công nghiệp dược, có chính sách ưu đãi cho sản xuất thuốc, tuy nhiên do tỉnh chưa có nhiều điều kiện thuận lợi nên hiện nay chưa thu hút được doanh nghiệp sản xuất thuốc trên địa bàn tỉnh.

 - Về nuôi trồng, chế biến và sản xuất thuốc từ dược liệu: Huyện Na Hang là địa phương được Bộ Y tế triển khai điểm nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 Theo quyết định số 1719/QĐ-TTg.

 **1.2. Cơ sở bán buôn, cơ sở bán lẻ thuốc:**

- Trên địa bàn tỉnh có 08 cơ sở bán buôn thuốc, trong đó có 04 doanh nghiệp đã tổ chức hệ thống cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh: Công ty Cổ phần dược Tuyên Quang, Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Dũng Bích, Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Lâm Hạnh, Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Hoàng Tuấn. Có ba doanh nghiệp tham gia vào công tác đấu thầu cung ứng thuốc cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh là Công ty Cổ phần dược Tuyên Quang, Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Dũng Bích, Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tuyên.

- Tất cả các huyện đều có các cơ sở bán lẻ thuốc, các cơ sở này tập trung chủ yếu tại các khu đông dân cư như thành phố Tuyên Quang, thị trấn các huyện Sơn Dương, Chiêm Hóa, Hàm Yên. Hệ thống bán lẻ thuốc phát triển rộng khắp, thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp lớn ngoài tỉnh vào hệ thống bán lẻ thuốc tại tỉnh như chuỗi nhà thuốc thuộc Công ty cổ phần dược phẩm FPT Long Châu. Việc kinh doanh thuốc của các cơ sở bán lẻ thuốc này đã đảm bảo nguồn thuốc chất lượng, tạo cạnh tranh công bằng và giá thuốc hợp lý cho người dân.

- Các cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh đã góp phần vào việc đảm bảo cung ứng thuốc cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

**1.3. Hoạt động kiểm nghiệm**

Có sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Sở Y tế, của Viện kiểm nghiệm thuốc Trung ương đối với các hoạt động của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc tại tỉnh.

**1.4. Hoạt động dược lâm sàng**

Sở Y tế đã tập trung chỉ đạo các đơn vị đào tạo cán bộ làm công tác dược lâm sàng, đã cấp chứng chỉ hành nghề cho dược sĩ làm công tác dược lâm sàng; Lãnh đạo các bệnh viện quan tâm việc nâng cao hoạt động dược lâm sàng.

**1.5. Nhân lực dược**

Sở Y tế đã xây dựng Đề án đào tạo bổ sung nguồn lực có trình độ cho ngành y tế, trong đó có đào tạo về dược sỹ, nhất là dược sĩ lâm sàng.

**1.6. Về thực hiện kho đạt tiêu chuẩn GSP**

Sở Y tế đã chủ động chỉ đạo các đơn vị triển khai áp dụng tiêu chuẩn GSP trong việc bảo quản thuốc tại các bệnh viện. Đồng thời lãnh đạo các đơn vị cũng đã nhận thức được trách nhiệm để đầu tư về cơ sở vật chất, về nhân lực để triển khai GSP tại cơ sở.

**2. Nhược điểm**

**2.1. Tình hình sản xuất**

Do việc đầu tư vào sản xuất thuốc tiềm ẩn nhiều rủi ro, cần đầu tư nguồn vốn lớn, thu hồi vốn chậm nên các doanh nghiệp chưa thực sự mặn mà đầu tư vào lĩnh vực này.

**2.2. Cơ sở bán buôn, cơ sở bán lẻ thuốc**

- Hệ thống các cơ sở kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận ‘Thực hành tốt phân phối thuốc’- GDP và ‘Thực hành tốt nhà thuốc’- GPP, tuy nhiên việc tổ chức, duy trì các hoạt động theo các tiêu chuẩn, nguyên tắc về GDP, GPP chưa thường xuyên, đầy đủ;

- Việc sắp xếp thuốc- mỹ phẩm- thực phẩm chức năng chưa theo quy định, thiếu khoa học;

- Công tác tư vấn, thông tin về sử dụng thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc còn hạn chế.

- Chưa kiểm soát được việc bán thuốc theo đơn đối với các mặt hàng thuốc phải kê đơn tại các cơ sở bán lẻ thuốc.

**2.3. Hoạt động kiểm nghiệm**

Thiếu trang thiết bị y tế phục vụ công tác kiểm nghiệm chất lượng thuốc do nguồn kinh phí đầu tư mua sắm chủ yếu từ nguồn ngân sách địa phương; thiếu cán bộ có trình độ chuyên sâu về công tác kiểm nghiệm.

**2.4. Hoạt động dược lâm sàng**

Thiếu dược sĩ được đào tạo làm công tác về dược lâm sàng. Nhiều bệnh viện mới chỉ có 01 dược sĩ đại học phụ trách khoa, cán bộ làm công tác dược lâm sàng chủ yếu là kiêm nhiệm và chưa được đào tạo chuyên sâu về dược lâm sàng. Thiếu nguồn kinh phí để tiếp tục đào tạo các học phần về dược lâm sàng cho hoàn chỉnh theo quy định của Bộ Y tế.

**2.5. Nhân lực dược**

Biên chế giao về cho Ngành y tế rất hạn chế, vì vậy rất khó tuyển dụng học sinh đã tốt nghiệp các trường đào tạo về dược để đáp ứng yêu cầu của ngành về lĩnh vực Dược nhất là Dược lâm sàng.

**2.6. Về thực hiện kho đạt tiêu chuẩn GSP**

Kinh phí hạn hẹp, cơ sở vật chất của một số bệnh viện đang xuống cấp; việc cải tạo, sửa chữa lại kho bảo quản thuốc rất khó đảm bảo các yêu cầu của tiêu chuẩn GSP. Nhân sự quản lý kho thuốc tại các bệnh viện chưa được tập huấn, đào tạo qua lớp về GSP.

Sở Y tế trân trọng báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** - UBND tỉnh (để b/c); - Lãnh đạo SYT; - Lưu VT, NVYD (Bảo). | **KT.GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Nguyễn Thế Yên** |